

**Bài báo nghiên cứu**

**HOẠT ĐỘNG TẬP KẾT CHUYỂN QUÂN CỦA LỰC LƯỢNG  
CÁCH MẠNG TẠI KHU TẬP KẾT XUYÊN MỘC (BÀ RỊA)  
NĂM 1954**

**Luu Văn Dũng**

*Trường Đại học Sài Gòn, Việt Nam*

*Tác giả liên hệ: Luu Văn Dũng – Email: [lvdung@sgu.edu.vn](mailto:lvdung@sgu.edu.vn)*

*Ngày nhận bài: 16-7-2021; ngày nhận bài sửa: 08-11-2021; ngày duyệt đăng: 10-01-2022*

**TÓM TẮT**

*Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã buộc thực dân Pháp phải kí Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Theo điều khoản của Hiệp định, quân đội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có 300 ngày để thực hiện tập kết chuyển quân từ Nam ra Bắc. Bài viết tìm hiểu hoạt động tập kết chuyển quân của lực lượng cách mạng tại khu tập kết Xuyên Mộc (Bà Rịa), đây là vùng tập kết với thời hạn ngắn nhất (80 ngày). Kết quả nghiên cứu cho thấy mặc dù gặp nhiều khó khăn do đối phương gây ra, nhưng nhờ công tác lãnh đạo, chuẩn bị chu đáo của chính quyền kháng chiến các cấp mà hoạt động tập kết chuyển quân đã diễn ra an toàn, đảm bảo đúng thời gian theo Hiệp định, để lại bài học kinh nghiệm cho các khu tập kết Cao Lãnh (100 ngày), Chấn Bông – Cà Mau (200 ngày) và tạo tiền đề cho việc chuẩn bị lực lượng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước về sau.*

**Từ khóa:** lực lượng cách mạng; khu tập kết Xuyên Mộc; tập kết chuyển quân

**1. Đặt vấn đề**

Thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953-1954, đỉnh cao là chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 đã buộc thực dân Pháp phải kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ (21/07/1954) về việc lập lại hòa bình ở Việt Nam. Một trong những điều khoản quan trọng của Hiệp định đó là việc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.

Khu tập kết Xuyên Mộc tỉnh Bà Rịa nay là tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là một trong ba khu tập kết của lực lượng cách mạng tại Nam Bộ trước khi chuyển ra miền Bắc. Chỉ trong 80 ngày hòa bình ngắn ngủi nhưng chính quyền kháng chiến các cấp đã giải quyết được nhiều nội dung quan trọng để người ra đi an tâm, người ở lại vững lòng. Bài viết này tìm hiểu về công tác chuẩn bị, quá trình diễn ra hoạt động tập kết chuyển quân của lực lượng cách mạng ở Xuyên Mộc; qua đó thấy được mặc dù trong hoàn cảnh khó khăn nhưng nhờ

---

*Cite this article as:* Luu Van Dung (2022). Withdrawals of forces of Vietnam people's army from a provisional assembly area – Xuyen Moc (Ba Ria) to regrouping zone in 1954. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 19(1), 115-124.

sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của các cấp chính quyền hoạt động tập kết chuyên quân đã diễn ra an toàn, đúng thời hạn quy định.

## 2. Giải quyết vấn đề

### 2.1. Quy định của Hiệp định Giơ-ne-vơ về tập kết chuyên quân ở Nam Bộ

Trải qua 8 phiên họp toàn thể và 23 phiên họp hẹp, ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được kí kết giữa đại diện Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam và đại diện Tổng Tư lệnh quân đội Liên hiệp Pháp ở Đông Dương.

Theo Điều 1, Chương I của Hiệp định “Một giới tuyến quân sự tạm thời sẽ được quy định ra để lực lượng của hai bên sau khi rút, sẽ tập hợp ở bên này và bên kia giới tuyến: Lực lượng quân đội nhân dân Việt Nam ở phía Bắc giới tuyến, lực lượng quân đội Liên hiệp Pháp ở phía Nam giới tuyến.” (Luu, 2014, p.66).

Tại Điều 2, Chương I của Hiệp định quy định thời hạn để lực lượng của hai bên tiến hành tập kết chuyên quân, chuyển giao khu vực: “Thời hạn cần thiết để thực hiện việc di chuyển hoàn toàn các lực lượng của hai bên về vùng tập hợp của họ ở hai bên giới tuyến quân sự tạm thời không được quá ba trăm (300) ngày, kể từ ngày Hiệp định này bắt đầu có hiệu lực.” (Luu, 2014, p.66). Điều 15 của Hiệp định cũng quy định cụ thể về thời gian, phạm vi cho mỗi bên như sau:

Quân đội Liên hiệp Pháp: Chu vi Hà Nội tám mươi (80) ngày. Chu vi Hải Dương một trăm (100) ngày. Chu vi Hải Phòng ba trăm (300) ngày.

Quân đội nhân dân Việt Nam: Khu Hàm Tân - Xuyên Mộc tám mươi (80) ngày. Đợt thứ nhất của khu tạm đóng quân ở Trung Bộ Việt Nam tám mươi (80) ngày. Khu Đồng Tháp Mười một trăm (100) ngày. Khu thứ hai của khu tạm đóng quân ở Trung Bộ Việt Nam một trăm (100) ngày. Khu mũi Cà Mau hai trăm (200) ngày. Đợt chốt của khu tạm đóng quân ở Trung Bộ Việt Nam ba trăm (300) ngày (Luu, 2014, p.75).

Vĩ tuyến 17 dọc theo sông Bến Hải – Quảng Trị là giới tuyến quân sự tạm thời cùng với một khu phi quân sự ở hai bên giới tuyến. Quân đội Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có thời hạn 300 ngày để rút về phía bắc giới tuyến này.

Theo quy định của Hội nghị Giơ-ne-vơ, từ ngày 4 đến ngày 27/7/1954, Đoàn đại biểu Quân đội nhân dân Việt Nam do Thiếu tướng Văn Tiến Dũng làm trưởng đoàn và Đoàn đại biểu Quân đội Liên hiệp Pháp do Đại tá Len-nuy-ô làm trưởng đoàn họp Hội nghị quân sự tại Trung Giã. Sau hơn 20 ngày làm việc, các bên tại Hội nghị quân sự Trung Giã đã thỏa thuận các thủ tục và biện pháp về ngừng bắn, trao trả tù binh, về chuyển quân tập kết... Đồng thời, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đối phương thống nhất tổ chức Ủy ban liên hiệp đình chiến trung ương và địa phương. Thành phần Ủy ban liên hiệp trung ương của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vẫn do các cán bộ tham gia Hội nghị Trung Giã đảm nhiệm, Văn Tiến Dũng làm trưởng đoàn. Về phía Pháp, do Thiếu tướng Đen-tây làm trưởng đoàn, Len-nuy-ô làm phó trưởng đoàn.

Chấp hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, Đảng Lao động Việt Nam trực tiếp lãnh đạo việc tập kết, chuyển quân lực lượng vũ trang cách mạng từ miền Nam ra miền Bắc. Tại Nam Bộ, Trung ương quyết định thành lập Ủy ban Liên hợp đình chiến Nam Bộ, do Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Tổng tư lệnh Quân đội Nhân dân Việt Nam kí ngày 22/7/1954 có trách nhiệm theo dõi việc thi hành Hiệp định.

## **2.2. Hoạt động tập kết chuyển quân tại Xuyên Mộc (Bà Rịa)**

### **2.2.1. Công tác chuẩn bị cho hoạt động tập kết chuyển quân**

Tại Nam Bộ, bộ đội Phân liên khu miền Đông (gồm các tỉnh: Bà Chợ, Thủ Biên, Gia Ninh, Mỹ Tân Gò, Long Châu Sa) tập kết ở hai khu vực chuyển quân là Xuyên Mộc (Bà Rịa) và Đồng Tháp.

Trong bối cảnh chung của Nam Bộ sau Hiệp định đình chiến, tâm tư tình cảm của nhân dân miền Nam nói chung, tỉnh Bà Rịa nói riêng cũng diễn biến phức tạp. Nhân dân vui mừng phấn khởi vì chiến tranh kết thúc, hòa bình được lập lại, miền Bắc được giải phóng, nhưng không khỏi băn khoăn lo lắng khi lực lượng vũ trang, cán bộ cách mạng chuẩn bị xuống tàu tập kết ra Bắc.

Xuyên Mộc là nơi tập kết 80 ngày của các lực lượng vũ trang và cơ quan dân-chính-đảng thuộc các tỉnh Bà Chợ, Thủ Biên, Gia Ninh. Riêng lực lượng vũ trang ở Phân liên khu miền Đông, lực lượng tập kết bao gồm 2 Tiểu đoàn chủ lực của Phân liên khu (Tiểu đoàn 302, Tiểu đoàn 304), 11 Tiểu đoàn bộ đội địa phương (5 Tiểu đoàn tập trung của 5 tỉnh, 6 Tiểu đoàn khác do các đại đội độc lập ghép lại), 6 đại đội binh chủng chuyên môn, 2 đại đội công an xung phong, 2349 cán bộ, chiến sĩ của cơ quan Phân liên khu, 247 cán bộ, chiến sĩ thuộc Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn, 747 cán bộ, chiến sĩ quân tình nguyện Việt Nam ở Đông Campuchia. Tất cả đều được biên chế lại thành 5 trung đoàn thuộc 5 tỉnh.

- Tỉnh Thủ Biên: 4 tiểu đoàn

- Tỉnh Bà Chợ: 4 tiểu đoàn

- Tỉnh Gia Ninh: 3 tiểu đoàn

- Tỉnh Mỹ Tho: 4 tiểu đoàn

- Tỉnh Long Châu Sa: 2 tiểu đoàn

- Chủ lực Phân liên khu: 2 tiểu đoàn. Lực lượng tập kết hành quân về Xuyên Mộc (Bà Chợ) và Cao Lãnh (Long Châu Sa), tổ chức học tập chính trị và lên tàu ra miền Bắc. (The Council directs the compilation of the History of the Southeastern Party Committee of the Resistance, 2003, p.146).

Ban liên hợp quân sự hai bên của Phân liên khu miền Đông được thành lập gồm các đồng chí Nguyễn Quang Việt – Bí thư tỉnh ủy Thủ Biên, Trần Thắng Minh – Tỉnh đội trưởng Bà Chợ; Nguyễn Văn Bứa – Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 320; Trần Sơn Tiêu – Tiểu đoàn 300 (Ba Rịa – Vũng Tàu Provincial Party Committee, 1995, p.125).

Đầu tháng 8/1945, Phân liên khu ủy miền Đông Nam Bộ tổ chức Hội nghị mở rộng, học tập tình hình nhiệm vụ mới cho đồng bào, cán bộ, chiến sĩ; tham gia cơ quan liên hiệp đình chiến các cấp; bố trí lực lượng tập kết ra Bắc; sắp xếp lại bộ máy và đội ngũ cán bộ ở

lại. Theo chỉ đạo của Phân liên khu ủy, tại Bà Chợ<sup>1</sup>, Tỉnh ủy đã truyền đạt lệnh ngừng bắn cho toàn thể lực lượng đứng chân ở địa phương, đồng thời nhanh chóng ổn định, tổ chức lực lượng chuẩn bị cho tập kết chuyên quân.

Để tăng cường đấu tranh ngoại giao với đối phương (trong Ủy ban liên hiệp đình chiến) được thắng lợi, buộc đối phương thi hành đúng Hiệp định đình chiến, ngày 14/08/1954, Trung ương Cục miền Nam ra Chỉ thị số 44/CT-TWC. Chỉ thị nêu rõ:

Yêu cầu các địa phương báo cáo về Trung ương Cục và Ủy ban liên hiệp đình chiến một cách xác thực, cụ thể, rõ ràng ngày, giờ, địa điểm xảy ra các hoạt động của đối phương trong vùng tập trung của bộ đội ta, kể từ ngày thực hiện ngừng bắn 11/8, như khủng bố nhân dân, bắn phá làng xóm, không chịu rút đồn bốt, làm trở ngại vận chuyển của ta... Tổ liên hiệp đình chiến địa phương giải quyết các vụ việc xảy ra và báo ngay về Trung ương Cục (Trinh, 2008, p.37).

Sau ngày đình chiến có hiệu lực, các tổ chức hậu cần gấp rút chuẩn bị những nhu yếu phẩm cho các lực lượng đi tập kết. Ban Quân nhu – Tài chính các tỉnh đội chuẩn bị gạo, thực phẩm bảo đảm đủ cung cấp cho lực lượng các địa phương tập trung về và trên đường hành quân đến vị trí tập kết. Tiểu đoàn 320 gấp rút tổ chức thợ, cắt may cấp cho mỗi cán bộ và chiến sĩ một bộ quần áo vải xita do Quân khu 5 chuyển vào từ trước (Military Region 7 Command, 2013, p.78).

Tỉnh ủy Bà Chợ được Phân liên khu ủy giao nhiệm vụ chuẩn bị lương thực, địa bàn tập kết tại Xuyên Mộc cho toàn miền Đông hơn 10.000 cán bộ, chiến sĩ. Từ nhiệm vụ trên, bên cạnh việc bố trí lực lượng tập kết ra Bắc, Tỉnh ủy Bà Chợ cũng chỉ đạo công tác bảo vệ địa bàn, tổ chức đón tiếp các lực lượng vũ trang từ các tỉnh miền Đông về khu tập kết Xuyên Mộc. Về hậu cần, nhờ làm tốt công tác dân vận và có dự trữ trong mùa vụ 1953-1954 và mua lương thực từ trong Long Điền, Đất Đỏ ra, Tỉnh ủy Bà Chợ đã cung cấp đủ lương thực cho lực lượng miền Đông về Xuyên Mộc tập kết chuyên quân.

Tại các vùng giải phóng miền Đông Nam Bộ và những chiến khu kháng chiến nổi tiếng như chiến khu Đ, Dương Minh Châu, Minh Đạm... Sau các hoạt động mừng chiến thắng, chính quyền kháng chiến các cấp tiến hành lập danh sách những người đi tập kết và những người sẽ ở lại. Trong thời gian một tháng, lực lượng cách mạng đã hành quân về các khu vực tập kết theo quy định. Tại khu tập kết Xuyên Mộc, các đơn vị vũ trang cùng với cán bộ các ngành dân-chính-đảng khi về đây được sắp xếp lại, tổ chức thành các trung đoàn hành quân.

---

<sup>1</sup> Ngày 27/6/1951, Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ nhập hai tỉnh Chợ Lớn và Bà Rịa thành tỉnh Bà Rịa - Chợ Lớn, gọi tắt là tỉnh Bà Chợ. Tỉnh Bà Rịa – Chợ Lớn thuộc Phân liên khu Miền Đông, Liên khu Nam Bộ. Tháng 09/1954, Liên tỉnh ủy miền Đông Nam Bộ tổ chức lại các tỉnh: Thủ Biên tách ra thành 2 tỉnh Thủ Dầu Một và Biên Hòa; Bà Rịa – Chợ Lớn thành 2 tỉnh Bà Rịa và Chợ Lớn; Gia Định Ninh tách ra, phần tỉnh Gia Định trở thành tỉnh Sài Gòn – Gia Định; phần đất còn lại lập tỉnh Tây Ninh và một phần nhập về tỉnh Chợ Lớn, sau đó là Long An.

Ngày 22/9/1954, các tiểu đoàn chủ lực số 300, 303, 306 của các tỉnh Bà Chợ, Thủ Biên, Gia Ninh và Sài Gòn cùng bộ đội địa phương huyện, tỉnh tổ chức thành hai trung đoàn. Trong đó trung đoàn Bà Chợ gồm 4 tiểu đoàn hợp thành: tiểu đoàn 300, tiểu đoàn 320, tiểu đoàn Liên huyện Long Thành, Liên huyện Vũng Tàu, Long Đất, tiểu đoàn dân chính đảng và trung đoàn bộ, công an... Tổng cộng lực lượng tập kết của Bà Chợ là 3447 người (Ba Ria – Vung Tau Provincial Party Committee, 1995, p.124).

Theo từng tổ chức đơn vị, toàn bộ cán bộ chiến sĩ được tập kết về Xuyên Mộc, chuẩn bị lên đường tập kết đều được học tập “tình hình và nhiệm vụ mới” bao gồm các nội dung: tình hình thế giới, trong nước, thắng lợi của kháng chiến và lập trường hòa bình của Đảng Lao động Việt Nam và Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thất bại và âm mưu phá hoại của đối phương. Đợt học tập này đã góp phần giải tỏa nhiều thắc mắc, băn khoăn về tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ miền Nam, tạo tâm lý phấn khởi trước khi lên đường ra Bắc làm nhiệm vụ mới.

### *2.2.2. Công tác chuyển quân tập kết*

Hoàn tất công tác chuẩn bị, lực lượng tập kết tập trung về địa điểm Dốc Cây Cám, từ đây lên xe quân sự của Pháp đến bến Gò Dầu để sang Vũng Tàu, lên tàu lớn ra Bắc.

Ngày 26/8/1954, các con tàu Ác-khăng-ghen, Xta-ze-rô-pôn (của Liên Xô), Ki-lin-ky (của Ba Lan) đưa những đoàn cán bộ chiến sĩ của Nam Bộ ra miền Bắc. Trung đoàn Bà Rịa - Chợ Lớn là đơn vị cuối cùng rời khu tập kết Xuyên Mộc, xuống tàu nhỏ tại bến Gò Dầu, ra cửa Rạch Dừa (Vũng Tàu) sau đó lên tàu lớn ra Thanh Hóa (Military Zone 7, 2014, p.177).

Bên cạnh lực lượng tập kết của các tỉnh Bà Chợ, Thủ Biên, Gia Ninh và Sài Gòn, đầu tháng 10/1954, hơn 300 cán bộ dân-chính-đảng tỉnh Bình Thuận, cùng gần 1500 cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 812 của Ban Cán sự Cục Nam, cán bộ dân-chính-đảng hai tỉnh Lâm Đồng và Ninh Thuận từ Hàm Tân (Bình Thuận) lực lượng tập kết đi bộ vào vùng Bà Tô, Cây Cám, sau đó được ô tô chở đến bãi biển gần Vũng Tàu để xuống tàu thủy đi Sầm Sơn – Thanh Hóa (Bình Thuận Provincial Party Committee, 2000, volume II, p.9).

Trước một tuần khi tiến hành lễ bàn giao (khoảng ngày 3/10/1954), Tỉnh ủy Bà Chợ phân công hai cán bộ là Võ Văn Thiệt (Mười Thiệt) và Dương Ngọc Văn (Năm Đường) gặp gỡ trao đổi trước với quận trưởng Đồng (phía đối phương) tại Xuyên Mộc để chuẩn bị các thủ tục và chi tiết tổ chức bàn giao đảm bảo thắng lợi và uy tín của cách mạng (Ba Ria – Vung Tau Provincial Party Committee, 1995, p.125).

Trong cuộc tiếp xúc, quận trưởng Đồng đã chấp nhận các điều kiện của chính quyền kháng chiến: Trong lễ bàn giao không có mặt quân đội liên hiệp Pháp. Nếu có quân hộ tống phải dừng lại ở suối Mò Om (cách Xuyên Mộc 2km). Chính quyền của liên hiệp Pháp khi tiếp quản khu căn cứ Xuyên Phước Cơ phải đảm bảo quyền tự do dân chủ mà nhân dân được hưởng dưới chính quyền cách mạng. Phải đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản nhân dân trong vùng (Ba Ria – Vung Tau Provincial Party Committee, 1995, p.126).

Tháng 10/1954, tại Xuyên Phước Cơ – “Sài Gòn mới” như vào ngày hội lớn. Quán xá, nhà cửa hai bên lộ 23 đều sạch sẽ. Nhà nào cũng trang hoàng ảnh Bác Hồ nghiêm trang. Một khán đài được dựng lên, trên treo cờ màu xanh tượng trưng cho hòa bình. Hàng nghìn dân từ các tỉnh miền Đông đổ về Xuyên Mộc để tìm lại người thân sau bao năm kháng chiến, đưa tiễn con em lên đường ra Bắc và tham dự lễ bàn giao (Ba Ria – Vung Tau Provincial Party Committee, 1995, p.126).

Ngày 11/10/1954, lễ bàn giao chính quyền được tiến hành dưới sự chứng kiến của bộ phận giám sát đình chiến.

**Bảng 1.** Tình hình chuyển quân ở khu tập kết tạm thời ở Xuyên Mộc – Hàm Tân từ 21/9 đến 07/10/1954

Chuyến	Ngày đi	Quân số	Dụng cụ
1	21/09	997	
2	22/09	1029	
3	23/09	946	
4	24/09	733	
5	25/09	1032	
6	26/09	1023	7 tấn
7	30/09	987	5 tấn
8	01/10	816	15 tấn
9	02/10	856	2 tấn
10	03/10	884	
11	06/10	885	21 tấn
12	07/10	806	
		11036	50 tấn

(Military Science Division of Military Zone 7, Document 8499)

Ngày 25/9/1954, bến cảng Sầm Sơn (Thanh Hóa) bắt đầu đón những cán bộ, chiến sĩ từ khu tập kết Hàm Tân – Xuyên Mộc chuyển ra. Cuối tháng 10/1954, lực lượng tập kết ở hai khu vực Hàm Tân – Xuyên Mộc và Cao Lãnh – Đồng Tháp Mười đã ra đến miền Bắc.

Hoạt động chuyển quân khu Xuyên Mộc – Hàm Tân đã hoàn thành đúng thời hạn 3 ngày trước hiệp định, lực lượng cách mạng được bảo toàn. Những việc làm của chính quyền kháng chiến, lực lượng cách mạng về tập kết chờ chuyển quân đã đem lại những cảm nhận tích cực đối với nhân dân địa phương. Cán bộ, bộ đội tập kết ra Bắc được học tập nâng cao trình độ, xây dựng quân đội chính quy, tham gia xây dựng hậu phương miền Bắc, hỗ trợ cho tiền tuyến miền Nam; đặc biệt, những chiến sĩ này sau đó đã trở về sát cánh cùng nhân dân miền Nam.

### 2.2.3. Những khó khăn trong quá trình chuyển quân ra Bắc tập kết

Trong quá trình tập kết chuyển quân ở Xuyên Mộc – Hàm Tân, bên cạnh những thuận lợi cũng gặp không ít những khó khăn.

*Về phía chính quyền cách mạng:*

1. Thiếu phương tiện. Việc vận chuyển thương bệnh binh và đồ nặng phần lớn phải làm bằng sức người, đi đường xe qua nhiều cầu suối. Một mặt đối phương làm khó khăn, chậm trễ trong việc giúp phương tiện cho ta như thiếu ghe, tàu, chõ đồ nặng từ Lagi/ Phước Hải.
2. Thời tiết xấu, biển động làm cho việc tàu nhỏ chở bộ đội ra tàu lớn gặp khó khăn.
3. Lúc chuyển quân, đồng bào tới tập nập, đối phương đã lợi dụng hoàn cảnh trà trộn vào để dò xét cơ sở, cán bộ ta ai đi, ai ở, quân số, vũ khí ta tập kết và lôi kéo chiến sĩ.
4. Nội bộ chưa thật thống nhất, thông suốt từ trên tới dưới. Có nhiều chỉ thị thiếu thông suốt, thi hành không đúng hoặc không kịp thời, chậm trễ một thời gian. (Military Science Division of Military Zone 7, Document 8499).

*Về phía chống phá của đối phương:* Qua đợt chuyển quân tập kết diễn ra tại khu tập kết Xuyên Mộc – Hàm Tân, phía cách mạng đã thấy được những âm mưu của đối phương, đó là:

- Tìm hiểu quân số, vũ khí, tổ chức việc đi ở của cán bộ ta; bố trí người kiểm quân số ta khi lên tàu lớn.
- Hạn chế ảnh hưởng của ta trong nhân dân, đấu tranh để hạn chế việc mang cờ, nói chuyện tiếp xúc với nhân dân vùng tập kết.
- Lợi dụng lúc tập kết việc đi lại khó kiểm soát, tổ chức tuyên truyền xuyên tạc gây hoang mang trong nhân dân và lôi kéo chiến sĩ (ví dụ đưa tin là tự do dân chủ là phải theo chế độ của chúng, như vậy tức là không bảo đảm, bộ đội ta ra Bắc là để đi đánh giặc ở Đài Loan, tổ chức người buôn bán đưa truyền đơn cho chiến sĩ ta coi).
- Điều tra lực lượng tập kết của ta và gây cơ sở phá hoại.
- Tổ chức ám hại tiêu hao lực lượng ta (vụ nổ lựu đạn ở Xuyên Mộc – Hàm Tân thiệt hại ta 8 người bị thương nặng, 15 bị thương nhẹ).
- Trong Ban chuyển quân, cố gây khó khăn cho ta, tìm cách từ chối không để ta chuyển đồ nặng vào Phước Hải, về chuyên chở thương bệnh binh và dụng cụ không dứt khoát ngay giờ, từ chối phương tiện làm ta phải chậm trễ, không chuyển kịp thương bệnh binh và dụng cụ.
- Phản kháng những việc lật vật (như nói ta rung cờ, để lộ súng ra ngoài xe, tuyên truyền lính của chúng...).
- Lợi dụng ta thiếu phương tiện liên lạc, hoặc liên lạc chậm trễ, lừa gạt nói là việc này đã kí kết ở Phụng Hiệp hoặc Phụng Hiệp đã thay đổi.
- Khi có tàu nước bạn, đối phương tìm cách cản trở việc ta tiếp xúc với các tàu bạn. Lúc đầu có ý muốn làm khó dễ trong việc tiếp tế xăng, lương thực... đồng thời cũng biểu lộ muốn ta đi tàu của chúng vì chúng có điều kiện để kiểm tra quân số và tổ chức của ta dễ dàng hơn (Military Science Division of Military Zone 7, Document 8499).

Mặc dù, gặp khó khăn trở ngại do nhiều nguyên nhân nhưng nhờ công tác chuẩn bị chu đáo, xử lí các tình huống phát sinh một cách linh hoạt, kịp thời của chính quyền kháng chiến các cấp nên hoạt động tập kết chuyển quân ở Nam Bộ nói chung, ở Hàm Tân – Xuyên Mộc nói riêng được hoàn tất đúng hạn định. Qua đây cũng chứng tỏ ý chí, nguyện vọng yêu chuộng hòa bình của nhân dân Việt Nam.

#### 2.2.4. Công tác bố trí lực lượng ở lại

Dự đoán khả năng đối phương sẽ không thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản trong Hiệp định Giơ-ne-vơ, nên cùng với công tác tập kết chuyển quân, Trung ương đã bố trí một lực lượng ở lại Nam Bộ hoạt động bí mật.

Tỉnh ủy Bà Chơ mở lớp huấn luyện cho các đồng chí được phân công ở lại, quán triệt tư tưởng, hành động trong tình hình mới đầy khó khăn của cách mạng miền Nam khi phải chuyển từ phương thức đấu tranh vũ trang sang phương thức đấu tranh chính trị. Cán bộ nhận thức được nhiệm vụ xây dựng cơ sở chính trị rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân, lãnh đạo quần chúng đấu tranh đòi đối phương thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, chống khủng bố những người kháng chiến.

Ngày 10/10/1954, hoạt động chuyển quân tập kết hoàn thành, phía cách mạng tiến hành bàn giao lại chính quyền cho đối phương tại Xuyên Mộc. Lực lượng ở lại được Tỉnh ủy bố trí theo từng cụm dân cư từ vùng căn cứ trở về vùng đối phương kiểm soát sinh sống, lãnh đạo nhân dân đấu tranh. Trong những năm tiếp theo, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ các địa phương, phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng dâng lên mạnh mẽ.

#### 2.3. Bài học kinh nghiệm của hoạt động tập kết chuyển quân

Hoạt động tập kết chuyển quân ở Xuyên Mộc đã để lại những bài học kinh nghiệm như sau:

- Công tác chỉ đạo, chính sách phải thật cụ thể vì nó liên quan đến người chấp hành, cần phải có nguyên tắc rõ ràng, tiêu chuẩn, chế độ rành mạch dứt khoát, mặt khác cũng cần phải có dự kiến những trường hợp đặc biệt để khỏi lúng túng. Phổ biến chính sách phải thấu đáo, phải nói rõ tinh thần ý nghĩa, mục đích yêu cầu, nội dung của chính sách. Phải chuẩn bị tư tưởng về chấp hành chính sách, dự kiến để ngăn ngừa những sai lệch có thể xảy ra do lập trường non kém, hoặc tình hình biến chuyển.

- Lãnh đạo tư tưởng là mấu chốt quyết định công tác thành hay bại. Có đường lối chính sách, nhưng tư tưởng của quần chúng cũng phải thông suốt thì mới thực hiện được. Lãnh đạo tư tưởng phải bao gồm nội dung tư tưởng trước mắt là tư tưởng chính sách, những diễn biến tư tưởng do hoàn cảnh chi phối. Lãnh đạo tư tưởng phải thường xuyên liên tục, vì tư tưởng diễn biến hàng ngày. Trong công tác giáo dục tư tưởng cách mạng, phải chú ý cả 2 đối tượng là lực lượng tập kết ra Bắc và nhân dân địa phương.

- Chủ trương xây dựng các khu tập kết chuyển quân trên chiến trường Nam Bộ thành hình mẫu chính quyền cách mạng để đồng bào cảm nhận sâu sắc, tạo điều kiện để mọi tầng lớp nhân dân đấu tranh bảo vệ những thành quả mà cách mạng đem lại.

- Cảnh giác trước những âm mưu và hành động phá hoại của đối phương với việc thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ nói chung và tập kết chuyển quân nói riêng. Trong suốt quá trình thực hiện công tác tập kết chuyển quân, đối phương không ngừng gây ra những cản trở, khó khăn cho ta. Chính quyền kháng chiến các cấp đã chủ động khắc phục. Chính vì vậy, trong điều kiện đối phương luôn gây ra những hoạt động phá hoại việc thi hành Hiệp



định Giơ-ne-vơ nói chung tập kết chuyển quân nói riêng, phía cách mạng vẫn hoàn thành tập kết chuyển quân đúng theo hạn định.

Những kinh nghiệm có được từ hoạt động tập kết chuyển quân ở Xuyên Mộc (Bà Rịa) đã có ý nghĩa lớn, góp phần vào thành công chung trong công tác tập kết chuyển quân ở Nam Bộ.

### 3. Kết luận

Hoạt động tập kết chuyển quân của lực lượng cách mạng ở Nam Bộ diễn ra trong bối cảnh Mỹ trực tiếp can thiệp vào miền Nam Việt Nam. Nhờ viện trợ của Mỹ, chính quyền Ngô Đình Diệm ra sức phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, trực tiếp là Xứ ủy Nam Bộ, chính quyền kháng chiến các cấp, các khu vực tập kết chuyển quân ra Bắc đã hoàn thành đúng theo hạn định, đưa cách mạng miền Nam chuyển sang giai đoạn mới. Trong đó, thành công của hoạt động tập kết chuyển quân tại khu tập kết 80 ngày ở Xuyên Mộc (Bà Rịa), Hàm Tân (Bình Thuận) đã để lại những bài học kinh nghiệm cho hai khu vực tập kết chuyển quân là Cao Lãnh (Đồng Tháp Mười) và Cà Mau. Sau khi hoạt động tập kết chuyển quân kết thúc, một số cán bộ được bố trí ở lại ở Nam Bộ tiếp sát cánh cùng nhân dân tiếp tục giai đoạn đấu tranh mới nhằm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bà Rịa – Vũng Tàu Provincial Party Committee (1995), *Lịch sử Bà Rịa – Vũng Tàu kháng chiến 1945-1975 [History of Ba Ria – Vung Tau resistance war 1945-1975]*. Hanoi: People's Army Publishing House.
- Bình Thuận Provincial Party Committee (2000), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận thời kỳ 1954-1975 (so thảo) [History of Binh Thuan Provincial Party Committee in the period 1954-1975 (preliminary), volume II]*. Standing Committee of Binh Thuan Provincial Party Committee.
- Communist Party of Vietnam (2001). *Văn kiện Đảng toàn tập – tập 15 [The Complete Party Document – vol.15]*. Hanoi: National Political Publishing House.
- Luu, V. L. (2014). *Hội nghị quân sự Trung Gia và Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Việt Nam [The Trung Gia Military Conference and the 1954 Geneva Agreement on Vietnam]*. Hanoi: National Political Publishing House.
- Military Region 7 Command (2013), *Lịch sử ngành tài chính Quân khu 7 (1947-2013) [History of Military Region 7 Financial Sector 1947-2013]*. Hanoi: National Political Publishing House.
- Military Science Division of Military Zone 7. *Báo cáo tình hình chuyển quân ở khu tập kết tạm thời Xuyên Mộc – Hàm Tân từ 21/9 đến 7/10/54 [Report on troop movement in Xuyen Moc – Ham Tan temporary gathering area from September 21 to October 7, 54. Document 8499]*.

Military Zone 7 (2014). *Chiến trường Đông Nam Bộ với Điện Biên Phủ [The Southeast battlefield with Dien Bien Phu]*. Hanoi: National Political Publishing House.

The Council directs the compilation of the History of the Southeastern Party Committee of the Resistance (2003), *Lịch sử Đảng bộ miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ 1945-1975 [The History of the Southeastern Party Committee leading the resistance war against the French colonialists and American imperialists from 1945 to 1975]*. Hanoi: National Political Publishing House.

Trinh, N. (Editor). (2008). *Lịch sử biên niên Xu ủy Nam Bộ và Trung ương Cục miền Nam (1954-1975) [Chronicle history of the Southern Party Committee and the Central Department of the South (1954-1975)]*. Hanoi: National Political Publishing House.

---

**WITHDRAWALS OF FORCES OF VIETNAM PEOPLE’S ARMY  
FROM A PROVISIONAL ASSEMBLY AREA – XUYEN MOC (BA RIA)  
TO REGROUPING ZONE IN 1954**

**Luu Van Dung**

*Sai Gon University, Vietnam*

*Corresponding author: Luu Van Dung – Email: lvdung@sgu.edu.vn*

*Received: July 16, 2021; Revised: November 08, 2021; Accepted: January 10, 2022*

**ABSTRACT**

*The historic victory of Dien Bien Phu forced the French colonialists to sign 1954 Geneva Agreements on ending the war and restoring peace in Indochina. Under the provisions of the 1954 Geneva Agreements, the People's Army of Vietnam was to withdraw from provisional assembly areas to a regrouping zone north of the demarcation line within 300 days. The article focuses on investigating the activities of gatherings and transferring soldiers of the revolutionary arm forces at Xuyen Moc – Ba Ria, which was the gathering area with the shortest time (80 days). The research shows that despite facing many difficulties caused by the enemy, thanks to the leadership and careful preparations of local authorities at all levels, the troop gathering activities at Xuyen Moc – Ba Ria took place safely, successfully, and timely. This provided lessons for the gathering areas of Cao Lanh (100 days) and Chac Bang – Ca Mau (200 days) and established a solid foundation for the arm forces' preparations against the US for national salvation later.*

**Keywords:** forces of Vietnam people’s army; provisional assembly area – Xuyen Moc; withdraw